TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 30-9-2025
V/v tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Dũng.

2. Bà Lê Kim Tuyền.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị Y Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp tham gia phiên toà:* Bà Trương Ngọc Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2027, về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 243/2025/QĐXX-ST ngày 05 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thuý K, sinh ngày 19 tháng 5 năm 2000; Nơi thường trú: Ấp LH, xã LPT, tỉnh Đồng Tháp; Chổ ở hiện nay: Ấp LTA, xã LPT, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Bảo N, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2000; Nơi cư trú: Ấp LH, xã LPT, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 6 năm 2025 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy K trình bày: Nguyên vào năm 2022, chị và anh Huỳnh Bảo N có giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của đương sự 94/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp (nay là Toà án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp), đối với phần nuôi con chung thì thoả thuận giao cháu Huỳnh Nguyễn Bảo Kh, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2019 cho anh N nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con do anh N không có yêu cầu, chị có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nhưng từ khi có quyết định thì anh N không trực tiếp nuôi dưỡng, phải đi làm xa, đi đi về về, không ở nhà thường xuyên mà để cháu Kh cho ông bà nôi chăm sóc. Chị có nhiều lần về thăm con nhưng bị ông bà nội cháu cản trở, không cho thăm con, tiền và đồ chị mua cho cháu bị ông bà cắt đồ, vứt bỏ không cho cháu dùng. Chị đã nhiều lần nói với anh N về vấn đề này nhưng anh N vẫn không xử lý được, chị vẫn không được tạo điều kiện cho thăm con.

Nay chị có đủ điều kiện về kinh tế và chổ ở xã Long Phú Thuận, chị sẽ gửi con cho ông bà ngoại, chị sẽ thường xuyên đi đi về về để chăm sóc cho con, ngoài ra chị có thể rước con đi cùng làm ở Bình Dương, do chị có thuê nhà trọ và thu nhập ổn định khoảng hơn 11.000.000 đồng/tháng. Nếu cháu Kh ở lại quê thì cũng gần nhà ông bà nội, chỉ cách nhau khoảng 06km. Anh N hiện không trực tiếp thực hiện việc nuôi con, chăm sóc và gia đình anh N có hành vi cản trở quyền thăm nom con của chị. Nay chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Huỳnh Nguyễn Bảo Kh, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2019, chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Chị cam kết sẽ tạo điều kiện cho ba cháu và ông bà nội thăm nom cháu, không gây cản trở việc thăm nom chăm sóc cháu Kh.

Trong quá trình tiến hành tố tụng bị đơn anh Huỳnh Bảo N đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh N vẫn không có mặt và không gửi văn bản ghi ý kiến của mình cho Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải

quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Nguyễn Thị Thuý K với anh Huỳnh Bảo N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đây là vụ kiện tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014.

[2] Bị đơn anh Huỳnh Bảo N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị Thuý K yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con vì cho rằng cha của anh Huỳnh Bảo N nhiều lần ngăn cản và không cho chị thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc con chung cũng như việc đưa rước con, Hội đồng xét xử nhận thấy những căn cứ của chị K đưa ra là chưa có cơ sở cho việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn bởi vì từ khi anh N được giao trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kh cho đến nay chưa có chứng cứ gì thể hiện sự bỏ bê con cái, không chăm sóc đầy đủ cho con cũng như không đảm bảo việc sinh hoạt bình thường của con chung. Trong quá trình trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Kh, anh N đã đảm bảo việc cháu Kh phát triển bình thường về mặt thể chất và tinh thần, về khả năng tài chính để nuôi con anh N cũng đảm bảo. Việc chị K căn cứ vào việc ông nội cháu Kh nhiều lần ngăn cản không cho chị thăm nom con là chưa đủ căn cứ để thay đổi quyền nuôi con theo quy định tại khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Vì vậy để ổn định cuộc sống của con chung, tránh xáo trộn nên để anh N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Kh.

[4] Từ những phân tích và nhận định trên, việc chị K yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là không có cơ sở chấp nhận và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc đương sự phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thuý K đối với anh Huỳnh Bảo N về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Huỳnh Nguyễn Bảo Kh, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2019.

2. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thúy K chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003807 ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, chị K không phải nộp thêm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 12-Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Lương Bằng